

Số: 217 /QĐ-SCT

Hưng Yên, ngày 18 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Phê duyệt danh mục sản phẩm/công việc,
Đơn vị sản phẩm/công việc chuẩn và Danh mục sản phẩm/công việc
quy đổi của các phòng chuyên môn thuộc Sở Công Thương”**

GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 24/6/2025;

Căn cứ Quy định số 366-QĐ/TW ngày 30/8/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

Căn cứ Hướng dẫn số 43-HD/BTCTW ngày 31/10/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Hướng dẫn số 02-HD/BTCTW ngày 22/5/2026 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung về việc đánh giá định kỳ hằng quý đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị định số 335/2025/NĐ-CP ngày 21/12/2025 của Chính phủ quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng cơ quan hành chính và công chức;

Hướng dẫn số 04-HD/TU, ngày 23/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc đánh giá định kỳ hằng quý đối với cán bộ; công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp trong hệ thống chính trị tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 16/2026/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 quy định về quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, tuyển dụng và sử dụng cán bộ, công chức, người lao động trong các cơ quan hành chính tỉnh Hưng Yên; số 10/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương; số 2399/QĐ-UBND ngày 03/8/2026 phê duyệt danh mục sản phẩm công việc, đơn vị sản phẩm công việc và Danh mục sản phẩm/ công việc quy đổi của cơ quan hành chính nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục sản phẩm/công việc, Đơn vị sản phẩm/công việc chuẩn và Danh mục sản phẩm/công việc quy đổi của Sở Công Thương như sau:

1. Đơn vị sản phẩm/công việc chuẩn là "Soạn thảo văn bản hành chính đơn giản" có điểm là 5, hệ số quy đổi là 1, làm căn cứ quy đổi các nhiệm vụ trong Danh mục sản phẩm/công việc của các phòng, đơn vị nhằm lượng hóa kết quả thực hiện nhiệm vụ của công chức theo một thước đo chung để so sánh khối lượng công việc thực hiện (*Chi tiết tại phụ lục 1 kèm theo*)

2. Danh mục sản phẩm/công việc dùng cho Lãnh đạo quản lý của các phòng, đơn vị thuộc Sở (*Chi tiết tại phụ lục 2 Danh mục sản phẩm/ công việc dùng cho Lãnh đạo quản lý kèm theo*)

3. Danh mục sản phẩm/ công việc dùng cho công chức của các phòng, đơn vị thuộc Sở (*Chi tiết tại phụ lục 3 Danh mục sản phẩm/ công việc dùng cho công chức của các phòng, đơn vị thuộc Sở kèm theo*)

4. Tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ dành cho người lao động làm công tác hỗ trợ, phục vụ của Sở Công Thương (*Chi tiết tại phụ lục 4 kèm theo*)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Danh mục sản phẩm, công việc là căn cứ để tổ chức thực hiện nhiệm vụ; theo dõi tiến độ; kiểm tra, giám sát; đánh giá, chấm điểm và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ công chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở Công Thương.

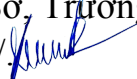
1. Các phòng, đơn vị có trách nhiệm:

a) Căn cứ chức năng nhiệm vụ, đặc thù công việc, của phòng, đơn vị chủ động phối hợp Văn phòng Sở xây dựng, ban hành Danh mục sản phẩm/công việc quy đổi cụ thể hóa chi tiết để áp dụng thống nhất trong phòng, đơn vị trên cơ sở khung Danh mục sản phẩm/công việc quy đổi được Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương phê duyệt tại Quyết định này.

b) Kịp thời rà soát, điều chỉnh, cập nhật Danh mục sản phẩm/công việc quy đổi báo cáo Giám đốc Sở trong trường hợp có thay đổi về chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc, vị trí việc làm.

2. Giao Văn phòng Sở: Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Quyết định này; định kỳ báo cáo Lãnh đạo Sở và cấp có thẩm quyền kết quả triển khai thực hiện của các phòng, đơn vị. Theo dõi, rà soát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện báo cáo Lãnh đạo Sở và cấp có thẩm quyền điều chỉnh cho phù hợp

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các Phòng, đơn vị thuộc Sở chịu trách nhiệm
thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Công TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ký bởi: Sở Công thương (M)
Thời gian ký: 18/09/2026 13:56:55



Trần Ngọc Phúc